

QUY CHẾ

**Phối hợp trong quản lý nhà nước về đăng ký biện pháp bảo đảm
bằng quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk**
*(Ban hành kèm theo Quyết định số/2019/QĐ-UBND ngày ... tháng ...
năm 2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Lắk)*

**Chương I
NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG**

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh:

Quy chế này quy định cơ chế phối hợp triển khai các hoạt động liên quan đến nhiệm vụ quản lý nhà nước về đăng ký biện pháp bảo đảm bằng quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất (sau đây gọi tắt là đăng ký biện pháp bảo đảm) trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk.

2. Đối tượng áp dụng:

Quy chế này áp dụng đối với các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan đến việc thực hiện các nhiệm vụ thuộc phạm vi tại khoản 1 Điều này.

Điều 2. Mục đích phối hợp

1. Bảo đảm tính kịp thời, đồng bộ, thống nhất và có hiệu quả việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ quản lý nhà nước đối với hoạt động đăng ký biện pháp bảo đảm trên địa bàn tỉnh.

2. Phân định rõ trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị trong quan hệ phối hợp công tác khi thực hiện nhiệm vụ.

3. Kịp thời giải quyết các yêu cầu của tổ chức, hộ gia đình, cá nhân về đăng ký biện pháp bảo đảm bằng quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất; đảm bảo sự an toàn, minh bạch cho các giao dịch liên quan đến tài sản bảo đảm là quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất.

Điều 3. Nguyên tắc phối hợp

1. Việc phối hợp được thực hiện trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ của từng cơ quan, tổ chức và các quy định của pháp luật có liên quan, không làm ảnh hưởng đến hoạt động riêng của từng cơ quan, tổ chức, quyền và lợi ích hợp pháp của các tổ chức và cá nhân liên quan.

2. Trong quá trình thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của mình, các cơ quan, tổ chức, cá nhân phối hợp chặt chẽ, đồng bộ và thống nhất nhằm

đảm bảo hoạt động quản lý nhà nước về đăng ký biện pháp bảo đảm trên địa bàn tỉnh đạt hiệu quả, tạo điều kiện cho hoạt động đăng ký biện pháp bảo đảm được thuận lợi, kịp thời; phòng ngừa, ngăn chặn và đấu tranh các vi phạm phát sinh trong quá trình tổ chức thực hiện công tác quản lý nhà nước về đăng ký biện pháp bảo đảm.

3. Bảo đảm tính kỷ luật, kỷ cương trong các hoạt động phối hợp; đề cao trách nhiệm cá nhân của Thủ trưởng cơ quan chủ trì, cơ quan phối hợp và cán bộ, công chức, viên chức tham gia phối hợp trong quản lý nhà nước về đăng ký biện pháp bảo đảm.

Điều 4. Cơ quan chủ trì, cơ quan phối hợp

1. Sở Tư pháp có trách nhiệm chủ trì, tham mưu UBND tỉnh thực hiện các hoạt động quản lý nhà nước về đăng ký biện pháp bảo đảm trên địa bàn tỉnh.

2. Các cơ quan, tổ chức sau đây có trách nhiệm phối hợp với Sở Tư pháp thực hiện công tác quản lý nhà nước về đăng ký biện pháp bảo đảm:

- a) Sở Tài nguyên và Môi trường;
- b) Sở Tài chính;
- c) Sở Nội vụ;
- d) Sở Thông tin và Truyền thông;
- đ) Cơ quan Thi hành án dân sự;
- e) Ngân hàng Nhà nước Việt Nam chi nhánh tỉnh Đắk Lắk; các tổ chức tín dụng là ngân hàng và Quỹ tín dụng nhân dân trên địa bàn tỉnh;
- g) Các cơ quan truyền thông gồm: Báo Đắk Lắk, Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh Đắk Lắk;
- h) UBND các huyện, thành phố, thị xã (sau đây gọi chung là UBND cấp huyện);
- i) Các cơ quan thực hiện đăng ký, cung cấp thông tin về biện pháp bảo đảm bằng quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất;
- k) Các tổ chức hành nghề công chứng;
- l) Các Văn phòng Thừa phát lại;
- m) Các tổ chức, cá nhân có liên quan.

Điều 5. Nội dung phối hợp

1. Xây dựng chương trình, kế hoạch công tác hàng năm nhằm triển khai công tác quản lý nhà nước về đăng ký biện pháp bảo đảm trên địa bàn tỉnh; sơ kết, tổng kết việc thực hiện công tác đăng ký biện pháp bảo đảm.

2. Chỉ đạo, hướng dẫn và tổ chức thực hiện việc đăng ký và quản lý đăng ký biện pháp bảo đảm trên địa bàn tỉnh theo quy định của pháp luật.

3. Rà soát các quy định pháp luật về đăng ký biện pháp bảo đảm.

4. Tuyên truyền, phổ biến pháp luật về đăng ký biện pháp bảo đảm; tổ chức tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ, chuyên môn cho người thực hiện đăng ký biện pháp bảo đảm.

5. Xây dựng, vận hành, quản lý Hệ thống dữ liệu quốc gia về biện pháp bảo đảm tại địa phương.

6. Bố trí nhân lực, kinh phí, trang bị cơ sở vật chất phục vụ hoạt động quản lý nhà nước về đăng ký biện pháp bảo đảm.

7. Rà soát, thống kê, báo cáo tình hình tổ chức và hoạt động đăng ký biện pháp bảo đảm trên địa bàn tỉnh.

8. Kiểm tra, thanh tra, theo dõi thi hành pháp luật, giải quyết khiếu nại, tố cáo và xử lý vi phạm pháp luật liên quan đến đăng ký biện pháp bảo đảm.

9. Tổ chức họp giao ban nhằm giải quyết, tháo gỡ những vướng mắc, phát sinh.

10. Cung cấp, công bố, trao đổi thông tin về biện pháp bảo đảm.

Chương II

QUY ĐỊNH CỤ THỂ

Điều 6. Phối hợp xây dựng chương trình, kế hoạch công tác; tổ chức thực hiện sơ kết, tổng kết công tác quản lý nhà nước về đăng ký biện pháp bảo đảm

Sở Tư pháp chủ trì, phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường và các cơ quan, đơn vị có liên quan xây dựng chương trình, kế hoạch công tác hàng năm nhằm triển khai công tác quản lý nhà nước về đăng ký biện pháp bảo đảm bằng quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất tại địa phương; tham mưu UBND sơ kết, tổng kết về kết quả triển khai hoạt động quản lý nhà nước về đăng ký biện pháp bảo đảm để kịp thời giải quyết những khó khăn, vướng mắc trong thực tiễn.

Điều 7. Phối hợp trong chỉ đạo, hướng dẫn và tổ chức thực hiện việc đăng ký và quản lý đăng ký biện pháp bảo đảm trên địa bàn tỉnh

1. Sở Tư pháp thường xuyên chỉ đạo, hướng dẫn các tổ chức hành nghề công chứng, UBND cấp xã thực hiện nghiêm túc, đầy đủ các quy định của pháp luật trong hoạt động công chứng, chứng thực các hợp đồng, giao dịch liên quan đến đăng ký biện pháp bảo đảm; trong cung cấp thông tin về đăng ký biện pháp bảo đảm bằng quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất; tích cực tra cứu thông tin về giao dịch bảo đảm, tăng cường chia sẻ thông tin về tình trạng pháp lý của tài sản bảo đảm, phối hợp với các Văn phòng đăng ký đất đai, cơ quan thi hành án dân sự và các cơ quan liên quan trong việc cung cấp thông tin về tài sản bảo

đảm nhằm giúp các tổ chức, hộ gia đình và cá nhân ký kết, thực hiện giao dịch bảo đảm an toàn và đúng pháp luật.

2. Sở Tài nguyên và Môi trường chỉ đạo, hướng dẫn các cơ quan thực hiện đăng ký, cung cấp thông tin về biện pháp bảo đảm bằng quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất: Thực hiện nghiêm túc, đầy đủ các quy định pháp luật về đăng ký biện pháp bảo đảm và các văn bản pháp luật có liên quan; trao đổi, cung cấp thông tin về biện pháp bảo đảm, về tình trạng pháp lý của tài sản bảo đảm cho các tổ chức hành nghề công chứng, cơ quan thi hành án dân sự và các cơ quan liên quan.

3. Cơ quan Thi hành án dân sự thường xuyên trao đổi, cung cấp thông tin về tình trạng pháp lý của tài sản cho các cơ quan, đơn vị có liên quan theo quy định.

4. Ngân hàng Nhà nước Việt Nam chi nhánh tỉnh Đắk Lắk chỉ đạo, hướng dẫn các tổ chức tín dụng thực hiện đúng các quy định pháp luật về đăng ký biện pháp bảo đảm và các văn bản liên quan; làm đầu mối tiếp nhận thông tin liên quan đến việc thực hiện các quy định của pháp luật về đăng ký biện pháp bảo đảm của các tổ chức tín dụng, báo cáo UBND tỉnh có biện pháp chỉ đạo.

5. UBND cấp huyện chỉ đạo Văn phòng đăng ký đất đai thuộc thẩm quyền quản lý thực hiện đúng các quy định pháp luật về đăng ký biện pháp bảo đảm và các văn bản liên quan.

Điều 8. Rà soát các quy định pháp luật về đăng ký biện pháp bảo đảm

Sở Tư pháp chủ trì, phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường và các cơ quan có liên quan tiến hành rà soát các quy định của pháp luật về đăng ký biện pháp bảo đảm do Trung ương và tỉnh ban hành để kịp thời phát hiện, kiến nghị sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ hoặc ban hành mới cho phù hợp.

Điều 9. Tuyên truyền, phổ biến pháp luật về đăng ký biện pháp bảo đảm; tổ chức tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ, chuyên môn cho người thực hiện đăng ký biện pháp bảo đảm.

1. Sở Tư pháp chủ trì, phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường, Ngân hàng Nhà nước - Chi nhánh tỉnh Đắk Lắk, Sở Thông tin và Truyền thông, Báo Đắk Lắk, Đài Phát thanh - Truyền hình Đắk Lắk xây dựng kế hoạch, nội dung tuyên truyền, phổ biến pháp luật về đăng ký biện pháp bảo đảm bằng quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất.

2. Sở Tư pháp chủ trì, phối hợp với Cục Đăng ký giao dịch bảo đảm thuộc Bộ Tư pháp, Sở Tài nguyên và Môi trường, Ngân hàng Nhà nước - Chi nhánh tỉnh Đắk Lắk triển khai tập huấn, đào tạo chuyên môn, nghiệp vụ cho đội ngũ

cán bộ, công chức, viên chức làm công tác liên quan đến đăng ký biện pháp bảo đảm.

Điều 10. Xây dựng, vận hành, quản lý Hệ thống dữ liệu quốc gia về biện pháp bảo đảm trên địa bàn tỉnh

Sở Tài nguyên và Môi trường chủ trì, phối hợp với Sở Tư pháp, Sở Thông tin và Truyền thông và các cơ quan, đơn vị có liên quan xây dựng Hệ thống đăng ký biện pháp bảo đảm bằng quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất ngay sau khi có hướng dẫn thực hiện từ các cơ quan có thẩm quyền cấp trên; hướng dẫn Văn phòng đăng ký đất đai cập nhật, tích hợp thông tin về biện pháp bảo đảm vào Hệ thống dữ liệu quốc gia về biện pháp bảo đảm ngay sau khi hệ thống dữ liệu quốc gia về biện pháp bảo đảm được đưa vào sử dụng.

Điều 11. Bố trí nhân lực, kinh phí, trang bị cơ sở vật chất phục vụ hoạt động quản lý nhà nước về đăng ký biện pháp bảo đảm

1. Các cơ quan, tổ chức theo chức năng, nhiệm vụ được giao có trách nhiệm bố trí nguồn nhân lực thực hiện hoạt động đăng ký biện pháp bảo đảm và quản lý nhà nước về đăng ký biện pháp bảo đảm trên địa bàn tỉnh.

2. Sở Tài chính chủ trì, phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở Tư pháp tham mưu UBND tỉnh xem xét bố trí kinh phí phục vụ hoạt động đăng ký biện pháp bảo đảm và quản lý nhà nước về đăng ký biện pháp bảo đảm trên địa bàn tỉnh.

Điều 12. Rà soát, thống kê, báo cáo tình hình tổ chức và hoạt động đăng ký biện pháp bảo đảm trên địa bàn tỉnh

1. Sở Tài nguyên và Môi trường, UBND cấp huyện chỉ đạo Văn phòng đăng ký quyền đất đai thuộc thẩm quyền quản lý tổng hợp số liệu đăng ký biện pháp bảo đảm, báo cáo Sở Tư pháp theo định kỳ hàng năm hoặc đột xuất theo yêu cầu.

2. Sở Tư pháp định kỳ hàng năm hoặc đột xuất tổng hợp kết quả hoạt động đăng ký biện pháp bảo đảm bằng quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất trên địa bàn tỉnh, báo cáo UBND tỉnh và Bộ Tư pháp.

Điều 13. Kiểm tra, thanh tra, theo dõi thi hành pháp luật, giải quyết khiếu nại, tố cáo và xử lý vi phạm pháp luật liên quan đến đăng ký biện pháp bảo đảm

1. Trách nhiệm của Sở Tư pháp

a) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan trình UBND tỉnh quyết định thành lập Đoàn kiểm tra liên ngành, xây dựng kế hoạch kiểm tra đột xuất, định kỳ hàng năm đối với các Văn phòng đăng ký đất đai tại địa phương.

b) Làm đầu mối giúp UBND tỉnh phối hợp với Bộ Tư pháp thực hiện kiểm tra các Văn phòng đăng ký đất đai tại địa phương khi có yêu cầu.

2. Trách nhiệm của Sở Tài nguyên và Môi trường

Phối hợp với Sở Tư pháp và trực tiếp tham gia kiểm tra về mặt chuyên môn, nghiệp vụ về công tác đăng ký giao dịch bảo đảm tại Văn phòng đăng ký đất đai cấp tỉnh và cấp huyện.

3. Trách nhiệm của Sở Nội vụ, Sở Tài chính, Ngân hàng nhà nước Việt Nam chi nhánh tỉnh Đắk Lắk

Phối hợp với Sở Tư pháp, Sở Tài nguyên và Môi trường tham gia đầy đủ việc kiểm tra định kỳ về công tác đăng ký biện pháp bảo đảm trên địa bàn tỉnh.

4. Việc giải quyết khiếu nại, tố cáo liên quan đến hoạt động đăng ký biện pháp bảo đảm được thực hiện theo quy định của pháp luật về khiếu nại, tố cáo. Các cơ quan, tổ chức liên quan có trách nhiệm phối hợp với nhau trong hoạt động giải quyết khiếu nại, tố cáo.

Điều 14. Tổ chức họp giao ban nhằm giải quyết, tháo gỡ những vướng mắc, phát sinh trong đăng ký biện pháp bảo đảm

Căn cứ tình hình thực tế, Sở Tư pháp chủ trì, phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường, Ngân hàng Nhà nước Việt Nam chi nhánh tỉnh Đắk Lắk, các cơ quan, tổ chức có liên quan và UBND các huyện, thành phố, thị xã tổ chức họp giao ban với sự tham gia của đại diện các tổ chức hành nghề công chứng, cơ quan thi hành án dân sự, Văn phòng đăng ký đất đai, các tổ chức tín dụng nhằm giải quyết, tháo gỡ những vướng mắc phát sinh trong quá trình ký kết, thực hiện hợp đồng về giao dịch bảo đảm và đăng ký biện pháp bảo đảm bằng quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất.

Điều 15. Cung cấp, công bố, trao đổi thông tin về biện pháp bảo đảm

1. Các cơ quan thực hiện đăng ký, cung cấp thông tin về biện pháp bảo đảm bằng quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất có trách nhiệm cung cấp thông tin về biện pháp bảo đảm thuộc phạm vi lĩnh vực quản lý của cơ quan mình cho các tổ chức, cá nhân khi có yêu cầu, trừ trường hợp có căn cứ từ chối cung cấp thông tin theo quy định tại Điều 61 Nghị định số 102/2017/NĐ-CP.

2. Sở Tài nguyên và Môi trường chủ trì, công bố thông tin về biện pháp bảo đảm trên Trang thông tin điện tử của đơn vị. Các cơ quan liên quan có trách nhiệm gửi thông tin cho Sở Tài nguyên và Môi trường để thực hiện việc công bố theo quy định.

3. Trong quá trình thực hiện nhiệm vụ, cơ quan đăng ký biện pháp bảo đảm; cơ quan đăng ký quyền sở hữu, quyền sử dụng, quyền lưu hành tài sản; cơ

quan thi hành án dân sự có trách nhiệm trao đổi thông tin về tình trạng pháp lý của tài sản bảo đảm một cách lập thời, đầy đủ, chính xác.

Điều 16. Tổ chức thực hiện

1. Sở Tư pháp chủ trì, phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường, Ngân hàng Nhà nước - Chi nhánh tỉnh Đắk Lắk, các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm tổ chức triển khai kịp thời, đầy đủ các quy định tại Quy chế này.

2. Giám đốc Sở Tư pháp và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan chịu trách nhiệm báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ phối hợp về quản lý nhà nước đối với công tác đăng ký biện pháp bảo đảm bằng quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất trên địa bàn tỉnh cho UBND tỉnh theo quy định.

3. Trong quá trình triển khai thực hiện, trường hợp có khó khăn, vướng mắc hoặc có những vấn đề mới phát sinh, các cơ quan, đơn vị, địa phương phản ánh về Sở Tư pháp để được hướng dẫn, giải quyết; trường hợp vượt quá thẩm quyền, Sở Tư pháp tổng hợp, báo cáo đề xuất UBND tỉnh xem xét, giải quyết theo quy định hoặc sửa đổi, bổ sung cho phù hợp./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**